

Số: 277 /QĐ-CTHADS

Thái Bình, ngày 10 tháng 12 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công bố công khai quyết toán ngân sách nhà nước năm 2020
của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Thái Bình

Căn cứ Nghị định 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính Phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ; Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 1740/QĐ-BTP ngày 01 tháng 8 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành quy định phân cấp, ủy quyền quản lý tài chính, tài sản, mua sắm hàng hóa, dịch vụ, đầu tư xây dựng và ứng dụng công nghệ thông tin trong các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Tư pháp;

Xét đề nghị của Chánh văn phòng Cục Thi hành án dân sự tỉnh Thái Bình,

QUYẾT ĐỊNH:

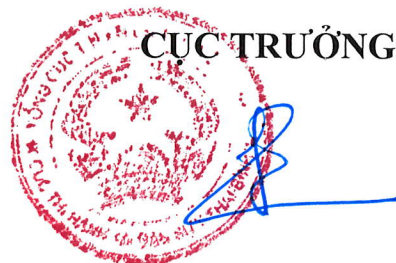
Điều 1: Công bố công khai số liệu quyết toán chi ngân sách năm 2020 được duyệt của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Thái Bình (theo các biểu đính kèm).

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3: Chánh văn phòng và các đơn vị trực thuộc có liên quan tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Tổng cục THAS (để b/c);
- Vụ KHTC-TCTHADS (để b/c);
- THADS các huyện, Thành phố;
- Lãnh đạo Cục;
- Lưu: VP, KT.



Lê Thanh Tình

Đơn vị: CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ TỈNH THÁI BÌNH
Chương:

QUYẾT TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2020

(Kèm theo Quyết định số: 277/QĐ-CTHADS ngày 10/12/2021 của Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự tỉnh Thái Bình)
 (Dùng cho đơn vị dự toán sử dụng ngân sách nhà nước)

Số TT	Nội dung	ĐV tính: Triệu đồng		
		Tổng số liệu báo cáo quyết toán	Tổng số liệu quyết toán được duyệt	Chênh lệch
1	2	3	4	5=4-3
A	Quyết toán thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí			
I	Số thu phí, lệ phí			
1	Lệ phí	0	0	0
	Lệ phí...	0	0	0
2	Phí	0	0	0
	Phí Thi hành án	0	0	0
II	Chi từ nguồn thu phí được khấu trừ hoặc để lại	0	0	0
I	Chi sự nghiệp.....	0	0	0
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	0	0	0
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	0	0	0
2	Chi quản lý hành chính	0	0	0
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	0	0	0
	- Nộp Tổng cục	0	0	0
	- Để lại đơn vị	0	0	0
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	0	0	0
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước	0	0	0
1	Lệ phí	0	0	0
	Lệ phí...	0	0	0
2	Phí	0	0	0
	Phí Thi hành án	0	0	0
B	Quyết toán chi ngân sách nhà nước	0	0	0
I	Nguồn ngân sách trong nước	5.110	5.110	0
1	Chi quản lý hành chính	5.110	5.110	0
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	5.048	5.048	0
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	4.497	4.497	0
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	551	551	0
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ	0	0	0
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp quốc gia	0	0	0
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp Bộ	0	0	0
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp cơ sở	0	0	0
2.2	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng	0	0	0
2.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	0	0	0
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	0	0	0
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	62	62	0
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	0	0	0
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	62	62	0
4.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên			
4.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên			



5	Chi bảo đảm xã hội			
5.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên			
5.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên			
6	Chi hoạt động kinh tế			
6.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên			
6.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên			
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường			
7.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên			
7.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên			
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin			
8.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên			
8.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên			
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn			
9.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên			
9.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên			
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao			
10.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên			
10.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên			
II	Nguồn vốn viện trợ			
1	Chi quản lý hành chính			
1.1	Dự án A			
1.2	Dự án B			
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ			
2.1	Dự án A			
2.2	Dự án B			
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề			
3.1	Dự án A			
3.2	Dự án B			
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình			
4.1	Dự án A			
4.2	Dự án B			
5	Chi bảo đảm xã hội			
5.1	Dự án A			
2.2	Dự án B			
6	Chi hoạt động kinh tế			
6.1	Dự án A			
6.2	Dự án B			
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường			
7.1	Dự án A			
7.2	Dự án B			
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin			
8.1	Dự án A			
8.2	Dự án B			
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn			
9.1	Dự án A			
9.2	Dự án B			
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao			
10.1	Dự án A			
10.2	Dự án B			
III	Nguồn vay nợ nước ngoài			
1	Chi quản lý hành chính			

1.2	Dự án B			
2	Chỉ sự nghiệp khoa học và công nghệ			
2.1	Dự án A			
2.2	Dự án B			
3	Chỉ sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề			
3.1	Dự án A			
3.2	Dự án B			
4	Chỉ sự nghiệp y tế, dân số và gia đình			
4.1	Dự án A			
4.2	Dự án B			
5	Chỉ bảo đảm xã hội			
5.1	Dự án A			
2.2	Dự án B			
6	Chỉ hoạt động kinh tế			
6.1	Dự án A			
6.2	Dự án B			
7	Chỉ sự nghiệp bảo vệ môi trường			
7.1	Dự án A			
7.2	Dự án B			
8	Chỉ sự nghiệp văn hóa thông tin			
8.1	Dự án A			
8.2	Dự án B			
9	Chỉ sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn			
9.1	Dự án A			
9.2	Dự án B			
10	Chỉ sự nghiệp thể dục thể thao			
10.1	Dự án A			
10.2	Dự án B			



VI: CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ TỈNH THÁI BÌNH

ong:

QUYẾT TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2020

(Kèm theo Quyết định số: 277/QĐ-CTHADS ngày 10/12/2021 của Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự tỉnh Thái Bình)

(Dùng cho đơn vị dự toán cấp trên và đơn vị dự toán sử dụng ngân sách nhà nước)

Đơn vị tính: Triệu đồng

Nội dung	Tổng số liệu báo cáo quyết toán	Tổng số liệu quyết toán được duyệt	Chênh lệch	Cục tỉnh	Thành Phố	Vũ Thư	Kiến Xương	Tiền Hải	Đông Hưng	Hưng Hà	Quỳnh Phụ	Thái Thụy
2	3	4	5=4-3	6	7	8	9	10	11	12	13	14
Quyết toán thu, chi, nộp ngân												
Nộp thu phí, lệ phí	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
ệ phí	0	0	0									
ệ phí...	0	0	0									
hí	0	0	0									
hí Thi hành án	0	0	0									
hí từ nguồn thu phí được khấu	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
hí sự nghiệp.....	0	0	0									
ình phí nhiệm vụ thường xuyên	0	0	0									
ình phí nhiệm vụ không thường	0	0	0									
hí quản lý hành chính	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
ình phí thực hiện chế độ tự chủ	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Nộp Tổng cục	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Để lại đơn vị	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
ình phí không thực hiện chế độ tự	0	0	0									
ố phí, lệ phí nộp ngân sách nhà	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
ệ phí	0	0	0									
ệ phí...	0	0	0									
hí	0	0	0									
hí Thi hành án	0	0	0									
Quyết toán chi ngân sách nhà	19.517	19.517	0	5.110	2.191	1.975	1.734	1.689	2.025	1.758	1.477	1.558
guồn ngân sách trong nước	19.517	19.517	0	5.110	2.191	1.975	1.734	1.689	2.025	1.758	1.477	1.558
hí quản lý hành chính	19.454	19.454	0	5.048	2.191	1.975	1.734	1.689	2.025	1.758	1.477	1.558



[illegible]

Nội dung	Tổng số liệu báo cáo quyết toán	Tổng số liệu quyết toán được duyệt	Chênh lệch	Cục tỉnh	Thành Phố	Vũ Thư	Kiến Xương	Tiền Hải	Đông Hưng	Hưng Hà	Quỳnh Phù	Thái Thủy
Dự án A												
Dự án B												
Chi sự nghiệp khoa học và công												
Dự án A												
Dự án B												
Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo												
Dự án A												
Dự án B												
Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia												
Dự án A												
Dự án B												
Chi bảo đảm xã hội												
Dự án A												
Dự án B												
Chi hoạt động kinh tế												
Dự án A												
Dự án B												
Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường												
Dự án A												
Dự án B												
Chi sự nghiệp văn hóa thông tin												
Dự án A												
Dự án B												
Chi sự nghiệp phát thanh, truyền												
Dự án A												
Dự án B												
Chi sự nghiệp thể dục thể thao												
Dự án A												
Dự án B												
Chi vay nợ nước ngoài												
Chi quản lý hành chính												
Dự án A												
Dự án B												
Chi sự nghiệp khoa học và công												
Dự án A												



[illegible]